

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST

Ngày 08/5/2024

V/v: tranh chấp ly hôn, nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Ái Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị T

2. Ông Nguyễn Văn Đ

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị N, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh B tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Mỹ T, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 639/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 191/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Xuân T**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: khu phố D, phường Đ, thành phố P, tỉnh B.

2. *Bị đơn:* Ông Cao Như P, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: khu phố D, phường Đ, thành phố P, tỉnh B.

.NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Bà **Võ Thị Xuân T** và ông Cao Như P tự nguyện chung sống và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh B theo giấy chứng nhận kết hôn số 109/2010 ngày 16/12/2010.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu ông bà sống hạnh phúc, yêu thương nhau, cùng nhau làm việc lo chăm sóc gia đình và con cái. Thời gian sau này, ông bà chung sống đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân ông P thường xuyên nhậu say xỉn về kiếm chuyện cãi vã, dùng lời lẽ không hay chửi bà, xúc phạm bà **T** vô cớ. Vì các con, bà T cố gắng bỏ qua để tiếp tục chung sống cho các con có tình thương cha mẹ. Nhưng ông P có sự thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng trầm

trọng hơn vào tháng 6/2023, ông P nhiều hơn và thường xuyên chửi bà. Bà T và ông P sống ly thân nhau từ tháng 8/2023 cho đến nay, mạnh ai người đó sống, không quan tâm gì tới nhau nữa.

Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Cao Như P

- Về con chung: bà T và ông P có 02 con chung tên Cao Như Q, sinh ngày 02/01/2012, giới tính nữ và Cao Như V, sinh ngày 07/02/2015, giới tính nam.

Ly hôn, bà T đồng ý giao 02 con cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, vì hiện nay 02 con đang sống với ông P. Bà T không cấp dưỡng tiền nuôi con cho ông P

- Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn trình bày:

Ông Cao Như P và bà Võ Thị X T tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P vào năm 2010.

Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc. Đến mùa hè năm 2023, bản thân ông P có lỗi lầm là uống rượu vào thì tính tình trở nên nóng nảy, nên dẫn đến việc ông chửi bà T. Từ tháng 8/2023, bà T ra ở riêng, ông bà đã sống ly thân nhau mà không chung sống với nhau nữa.

Nay bà T làm đơn ly hôn, ông P định còn thương bà T và các con nên ông không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Ông P và bà T chung sống có 02 con chung tên Cao Như Q ngày 02/01/2012, giới tính nữ và Cao Như V ngày 07/02/2015, giới tính nam.

Nếu ly hôn, ông P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, vì hiện nay 02 con đang sống với ông P Ông P yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông P yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thông qua việc kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ vụ án và kiểm sát trực tiếp tại phiên tòa, Viện kiểm sát có ý kiến như sau :

- Về tố tụng : từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán, thư ký chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng quy định.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tiến hành các trình tự thủ tục đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với người tham gia tố tụng : nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật và chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

- Về nội dung : Qua xem xét hồ sơ và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Viện kiểm sát thấy rằng tình cảm vợ chồng giữa bà Võ Thị Xuân T và ông Cao Như P không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó:

Về hôn nhân : đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà **Võ Thị Xuân T**, bà **Võ Thị Xuân T** được ly hôn ông **Cao N P**.

Về con chung: bà **T** và ông P có 02 con chung tên Cao Như Q ngày 02/01/2012, giới tính nữ và Cao Như V ngày 07/02/2015, giới tính nam. Tại phiên toà, bà T đồng ý giao 02 con cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, mặt khác, hai cháu Q và V sống với ông T. Do đó để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của cháu, căn cứ theo Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông P, giao hai cháu Q và V cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P không yêu cầu bà T cấp dưỡng nên không xét.

Về tài sản chung và nợ chung : do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Viện kiểm sát không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, nghe lời trình bày của đương sự và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà **Võ Thị Xuân T** có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn ông **Cao N P**. Ông P là bị đơn trong vụ án có địa chỉ cư trú tại khu K, phường Đ, thành phố P, tỉnh B. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P theo qui định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà **Võ Thị Xuân T** và ông Cao Như P tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh B, theo giấy chứng nhận kết hôn số 109/2010 ngày 16/12/2010. Trong quá trình chung sống do hai bên bất đồng về cách sống nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, bà **T** và ông P không còn sự yêu thương, quý trọng nhau, bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống, hôn nhân không còn hạnh phúc. Ông bà đã sống ly thân nhau từ tháng 8 năm 2023 cho đến nay nên giữa bà T và ông P khó có khả năng hàn gắn. Về phía ông P, ông không đồng ý ly hôn bà **T** nhưng ông P không có biện pháp gì để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng của vợ chồng bà **T** và ông P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà **T**.

[3] Về con chung: Bà **T** và ông P có 02 con chung tên Cao Như Q ngày 02/01/2012, giới tính nữ và Cao Như V ngày 07/02/2015, giới tính nam.

Tại phiên toà, ông P có yêu cầu được nuôi 02 con, bà **T** đồng ý giao 02 con cho ông P tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy hiện nay ông P người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q và V. Do đó căn cứ theo Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình

năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông P, giao 02 cháu Q, V cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng: ông P không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi 02 con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà T, ông P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà T, ông P khai không có nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Điều 51, Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân : Cho ly hôn giữa bà **Võ Thị Xuân T** và ông Cao Như P

2. Về nuôi con: Buộc bà **Võ Thị Xuân T** giao 02 con chung tên Cao Như Q ngày 02/01/2012, giới tính nữ và Cao Như V ngày 07/02/2015, giới tính nam cho ông Cao Như P tiếp nuôi dưỡng, ông Cao Như P không yêu cầu bà **Võ Thị Xuân T** cấp dưỡng tiền nuôi con.

Bà **Võ Thị Xuân T** và ông Cao Như P có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn. Bà **Võ Thị Xuân T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Bà **Võ Thị Xuân T** phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn. Ngày 20/12/2023 bà **T** đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001088 tại Chi cục thi hành án thành phố P nay chuyển sang thành án phí và sung công quỹ nhà nước. Bà **T** đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/5/2024).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân P
- Tòa án tỉnh B
- Thi hành án dân sự P
- UBND phường ĐP
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Q

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Ái Quyên

Nơi nhận

- Các đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân Phan Thiết
- Tòa án tỉnh Bình Thuận
- Thị hành án dân sự P
- UBND phường ĐP
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Ái Quyên

Nơi nhận

- Các đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân Phan Thiết
- Toà án tỉnh Bình Thuận
- Thị hành án dân sự P
- UBND phường L, P
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Ái Quyên

Nơi nhận

- Các đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân Phan Thiết
- Tòa án tỉnh Bình Thuận
- Thị hành án dân sự Phan Thiết
- UBND xã Phong Nẫm, Phan Thiết.
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Hà Thị Ái Quyên

